**TUẦN 12**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Tập đọc ( Tiết 23 ) : “VUA TÀU THUỶ” BẠCH THÁI BƯỞI**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết đọc bài văn với giọng kể chậm rãi, bước đầu biết đọc diễn cảm bài văn.

- Hiểu nội dung: Ca ngợi Bạch Thái Bưởi, từ cậu bé mồ côi cha, nhờ giàu nghị lực và ý chí vươn lên trở thành một nhà kinh doanh nổi tiếng.

- HS khá giỏi trả lời được câu hỏi 3 SGK(Tiên, Trung)

**II/ Đồ dùng dạy học:** - Tranh minh hoạ nội dung bài trong SGK

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS đọc 7 câu tục ngữ trong bài **Có chí thì nên** .  **B. Bài mới**  **1. Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu bài học  **2. Hướng dẫn luyên đọc và tìm hiểu bài:**  **a. Luyện đọc**  - Gọi 4 HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài. GV sửa lỗi phát âm, ngắt giọng cho từng HS  - Gọi HS đọc toàn bài  - GV đọc mẫu.  **b. Tìm hiểu bài :**  - Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 1, 2 và và trả lời câu hỏi:  + Bạch Thái Bưởi xuất thân ntn?  + Trước khi chạy tàu thuỷ, Bạch Thái Bưởi đã làm những công việc gì?  + Những chi tiết nào chứng tỏ ông là người có chí lớn ?  - Gọi HS đọc đoạn còn lại và trả lời câu hỏi  + Bạch Thái Bưởi mở công ti vào thời điểm nào ?  + Tên chiếc tàu của Bạch Thái Bưởi có ý nghĩa gì ?  + Theo em nhờ đâu Bạch Thái Bưởi thành công ?  + Em hiểu *Người cùng thời* là gì?  **3. Củng cố, dặn dò :**  + Qua bài đọc, em học được điều gì ở Bạch Thái Bưởi?  - Nhận xét tiết học  - Đọc trước bài Vẽ trứng | - HS thựchiện y/c  - Lắng nghe  - HS đọc bài tiếp nối theo trình tự:  - 1 HS đọc toàn bài  + Mồ côi cha từ nhỏ….  + Ông làm thư kí cho hãng buôn, sau buôn gỗ, buôn ngô, mở hiệu cầm đồ, lập nhà in …  + Có lúc ông mất trắng tay nhưng Bưởi không nản chí  - 2 HS đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm  + Vào lúc những con tàu người Hoa đã độc chiếm các đường sông miền Bắc  + Đều mang tên những nhân vật, địa danh lịch sử của dân tộc Việt Nam  + Ý chí, nghị lực …  + là người sống cùng thời đại  -HS trả lời  -Lắng nghe. |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Chính tả ( Tiết 12) : NGƯỜI CHIẾN SĨ GIÀU NGHỊ LỰC**

**I/ Mục tiêu:**

- Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn *Người chiến sĩ giàu nghị lực*

- Làm đúng bài tập chính tả phương ngữ (2)a/b

**II/ Đồ dung dạy - học**:

- Bảng phụ

**III/ Hoạt động dạy - học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ**  - Gọi 2 HS lên bảng viết các câu ở BT 3  - Nhận xét về chữ viết của HS  **B. Bài mới**  **1. Giới thiệu bài:**  - Nêu mục tiêu bài học  **2. Hướng dẫn viết chính tả**  - Gọi HS đọc đoạn văn trong SGK  + Đoạn văn viết về ai?  + Câu chuyện về Lê Duy Ứng kể về chuyện gì cảm động?  - Y/c HS tìm các từ khó, dễ lẫn và luyện viết  - Viết chính tả (đọc kết hợp CCNT và NNKH)  - Viết, chấm, chữa bài  **3. Hướng dẫn làm bài tập**  Bài 2:  a) - Gọi HS đọc y/c  - Y/c các nhóm lên thi tiếp sức, mỗi HS chỉ điền vào một chỗ trống  - GV làm trọng tài chỉ từng chữ cho HS nhóm khác đọc, nhận xét đúng/ sai  - Kết luận lời giải đúng  - Gọi HS đọc truyện *Ngu Công dời núi*  b) Tiến hành tương tự như phần a)  **4. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học, chữ viết của HS và dặn HS về nhà kể lại truyện Ngu Công dời núi cho gia đình nghe và chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng viết  - Lắng nghe  - 1 HS đọc thành tiếng  + Viết về hoạ sĩ Lê Duy Ứng  + Đã vẽ bức bức chân dung Bác Hồ bằng máu chảy từ đôi mắt bị thương của mình  - Các từ ngữ: Sài Gòn, Lê Duy Ứng, 30 triễn lãm …  - HS đọc thành tiếng  - Các nhóm lên thi tiếp sức  - Chữa bài  - Chữa bài (nếu sai)  - HS đọc thành tiếng  -Lắng nghe. |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Luyện từ và câu ( Tiết 23) :MỞ RỘNG VỐN TỪ: *Ý CHÍ - NGHỊ LỰC***

**I/ Mục tiêu:**

- Biết thêm một số từ ngữ nói về ý chí, nghị lực của con người; bước đầu biết xếp các từ Hán Việt (có tiếng chí) theo hai nhóm nghĩa(BT1); hiểu nghĩa từ nghị lực(BT2); điền đúng một số từ (nói về ý chí, nghị lực) và chỗ trống trong đoạn văn(BT3);

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Bốn năm tờ giấy viết sẵn nội dung các BT1, 3

**III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:**  + Thế nào là tính từ? cho ví dụ?  - Gọi HS nhận xét bài bạn trên bảng  **B. Bài mới:**  **1 Giới thiệu bài:**  - Nêu mục tiêu  **2. Hướng dẫn làm bài tập**  Bài 1:- Gọi HS đọc đề bài và nội dung  - Y/c HS tự làm bài  - Gọi HS nhận xét chữa bài  - Nhận xét, kết luận lời giải đúng  Bài 2:  - Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung  - Y/c HS thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi  - Gọi HS phát biểu bổ sung  Bài 3:  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Y/c HS tự làm bài  - Nhận xét và kết luận lời giải đúng  - Gọi HS đọc đoạn văn đã hoàn thành  **3 Củng cố dặn dò:**  - Nhận xét tiết học  - Dặn HS về nhà học thuộc các từ vừa tìm được và các câu tục ngữ | - HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi  - Nhận xét từ bạn viết trên bảng  - Lắng nghe  - HS đọc thành tiếng  - HS lên bảng làm. HS dưới lớp làm vào vở.  - Nhận xét, bổ sung bài của bạn trên bảng  - HS đọc thành tiếng  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - HS đọc thành tiếng  - Nhận xét, bổ sung bài của bạn trên bảng  - HS đọc thành tiếng  - HS ngồi cùng bàn học, thảo luận với nhau về ý nghĩa của 2 câu tục ngữ  - Lắng nghe  -Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Tập đọc ( Tiết 24) : VẼ TRỨNG**

**I/ Mục tiêu:**

- Đọc đúng tên riêng nước ngoài(Lê-ô-nác-đô đa Vin-xi, Vê-rô-ki-ô).

- Hiểu ND: Nhờ khổ công rèn luyện, Lê-ô-nác-đô đa Vin-xi đã trở thành hoạ sĩ thiên tài.

**II/ Đồ dùng dạy học:** - Chân dung Lê-ô-nát-đô da Vin-xi trong SGK

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ**  - KTra bài *Vua tàu thuỷ Bạch Thái Bưởi*  - Nhận xét  **B. Bài mới**  **1. Giới thiệu bài :** Nhìn tranh nêu lên mục tiêu bài  **2. Hướng dẫn luyên đọc**  - Y/c HS nối tiếp nhau từng đoạn. GV sữa lỗi phát âm ngắt giọng cho HS  - HS luyện đọc theo cặp  - Gọi HS đọc phần chú giải  - Gọi 1 HS khá đọc toàn bài  - GV đọc mẫu.  **3. Tìm hiểu bài**  \* Y/c HS đọc đoạn 1 và trả lời câu hỏi:  + Vì sao những ngày đầu học vẽ, cậu bé Lê-ô-nác-đô cảm thấy chán ngán ?  + Tại sao thầy Vê-rô-ki-ô lại cho rằng vẽ trứng là không dễ ?  + Theo em, thầy Vê-ô-kê-ô cho học trò vẽ trứng để làm gì?  - Gọi HS đọc câu hỏi 2.  + Lê-ô-nác-đô đa Vin-xi thành đạt ntn?  + Theo em những nguyên nhân nào khiến cho Lê-ô-nác-đô đa Vin-xi trở thành hoạ sĩ nổi tiếng ?  + Theo em, nhờ đâu mà Lê-ô-nác-đô đa Van-xi thành đạt đến vậy ?  - Nội dung chính của bài là gì?  **4. Củng cố, dặn dò**  + Câu chuyện về danh hoạ Lê-ô-nác-đô đa Van-xi giúp em hiểu điều gì?  - Nhận xét lớp học. Dặn về nhà học bài | - HS thực hiện y/c  - Lắng nghe  - HS đọc nối tiếp theo trình tự  - HS ngồi cùng bàn luyện đọc  - HS đọc thành tiếng  - HS đọc toàn bài  - HS đọc thành tiếng, cả lớp đọc thầm  + Vì suốt mười mấy ngày cậu chỉ vẽ trứng  + Để biết cách quan sát mọi sự vật một cách cụ thể  + Lê-ô-nác-đô khổ công vẽ trứng  - Ông thành đạt nhờ sự khổ công rèn luyện  + Bài văn ca ngợi sự khổ công rèn luyện của Lê-ô-nác-đô đa Van-xi, nhờ đó ông trở thành danh hoạ nổi tiếng  - HS nhắc lại  -Lắng nghe. |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Tập làm văn ( Tiết 23) :KẾT BÀI TRONG BÀI VĂN KỂ CHUYỆN**

**I/ Mục tiêu:**

-Nhận biết được hai cách kết bài(kết bài mở rộng và kết bài không mở rộng) trong bài văn kể chuyện

-Bước đầu viết được đoạn kết bài cho bài văn kể chuyện theo cách mở rộng

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- sgk, sgv, bảng phụ

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi 2 HS đọc mở bài gián tiếp *Hai bàn tay*  **B. Dạy và học bài mới:**  **1. Giới thiệu bài :**nêu yêu cầu của tiết học  **2. Tìm hiểu ví dụ**  Bài 1,2 :  - Gọi 2 HS đọc nối tiếp truyện *Ông Trạng thả diều*.  - Cả lớp đọc thầm trao đổi và tìm đoạn kết truyện  - Gọi HS phát biểu - Nhận xét  Bài 3:  - Gọi HS đọc y/c và nội dung  - Y/c HS làm việc theo nhóm  - Gọi HS phát biểu  Bài 4:Gọi HS đọc y/c.  -GV treo bảng phụ viết sẵn 2 đoạn kết bài để HS so sánh  - Gọi HS phát biểu  +Thế nào là kết bài mở rộng, không mở rộng ?  \* Gọi HS đọc phần *ghi nhớ* trong SGK  **3. Luyện tập:**  Bài 1:- Gọi HS đọc y/c và nội dung.  +Đó là những kết bài theo cách nào ? Vì sao em biết ?  - Gọi HS phát biểu  - Nhận xét chung  Bài 2:- Gọi HS đọc y/c và nội dung  - GV hd HS làm bài  - Nhận xét, KL lời giải đúng  **4. Củng cố, dặn dò:**  + Có những cách kết bài nào ?  - Nhận xét tiết học | - HS thực hiện y/c  - Lắng nghe  - HS tiếp nối nhau đọc truyện  - HS đọc thành tiếng  -HS trao đổi, thảo luận  - Trả lời theo ý hiểu  - HS đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm  - HS ngồi cùng bàn trao đổi, trả lời câu hỏi  - Lắng nghe  - HS đọc thành tiếng  - HS ngồi cùng bàn thảo luận  - HS vừa đọc kết bài vừa nói kết bài theo cách nào  - 1 HS đọc thành tiếng y/c  - HS phát biểu  - 1 HS đọc thành tiếng y/c  -HS làm bài  -Lắng nghe. |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Luyện từ và câu ( Tiết 24) : TÍNH TỪ** (tt)

**I/ Mục tiêu:**

-Nắm được một số cách thể hiện mức độ của đặc điểm, tính chất.

-Nhận biết được từ ngữ chỉ mức độ của đặc điểm, tính chất ; bước đầu tìm được một số từ ngữ chỉ mức độ của đặc điểm, tính chất và tập đặt câu với từ tìm được.

**II/ Đồ dùng dạy học:**  -Bảng phụ

**III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ**  +Thế nào là tính từ ?  - Nhận xét  **B. Dạy và học bài mới**  **1. Giới thiệu bài**:  - Nêu mục tiêu  **2. Tìm hiểu ví dụ**  Bài 1:  - Gọi HS đọc y/c và nội dung  + Em có nhận xét gì về các từ chỉ đặc điểm của tờ giấy ?  Bài 2:  - Gọi HS đọc y/c và nội dung  - Y/c HS thảo luận cặp đôi và làm bài  -GV kết luận  + Có những cách nào thể hiện mức độ của đặc điểm, tính chất?  **3. Ghi nhớ:**\* Gọi HS đọc ghi nhớ  **4. Luyện tập:**  Bài 1:- Gọi HS đọc y/c và nội dung  - Y/c HS trao đổi và làm bài  - Kết luận lời giải đúng  Bài 2:- Gọi HS đọc y/c và nội dung  - Y/c HS trao đổi và tìm từ  - Gọi HS dán phiếu lên bảng và cử đại diện đọc các từ vừa tìm được  - Kết luận các từ đúng  **5. Củng cố, dặn dò:**  + Thế nào là tính từ? cho ví dụ  - Nhận xét tiết học- Dặn HS chuẩn bị bài sau | - HS trả lời  - Lắng nghe  - 1 HS đọc thành tiếng  - HS trả lời  - 1 HS đọc thành tiếng  - HS ngồi cùng bàn trao đổi và trả lời câu hỏi  - Trả lời theo ý hiểu của mình  - HS đọc thành tiếng  - HS đọc thành tiếng  - HS trao đổi tìm từ và ghi các từ tìm được vào phiếu  - HS dán phiếu lên bảng và đọc các từ vừa tìm được  -Lắng nghe.  -Lắng nghe. |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Tập làm văn (Tiết 23) : KỂ CHUYỆN** (Kiểm tra viết)

**I/ Mục tiêu:**

- Viết được bài văn kể chuyện đúng yêu cầu đề bài: Về tấm lòng nhân hậu ,giàu tình thương yêu của Bác Hồ ; có nhân vật, sự việc, cốt truyện (mở bài, diễn biến, kết thúc).

- Diễn đạt thành câu, trình bày sạch sẽ.

**II/ Đồ dung dạy học:**- Giấy bút bài làm kiểm tra

- Bảng lớp viết đề bài, dàn ý vắn tắt của một bài văn KC

**III/ Các hoạt động dạy học:**

1. **Kiểm tra bài cũ:**

- Kiểm tra giấy bút của HS

**2. Thực hành viết:**

**Đề :**  Kể các câu chuyện về tấm lòng nhân hậu ,giàu tình thương yêu của Bác Hồ

- GV có thể sử dụng 3 đề gợi ý trang 124 SGK để làm bài kiểm tra

\* Lưu ý:

- Cho HS viết bài

- Thu chấm bài

- Nêu nhận xét chung

**TUẦN 12**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…hai….ngày…23…tháng…11…năm…2020..

**Toán ( Tiết 56): NHÂN MỘT SỐ VỚI MỘT TỔNG**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS

- Biết cách thực hiện phép nhân một số với một tổng, một tổng với 1 số

- Làm BT1;BT2a)1ý,b)1ý; BT3

**II/ Đồ dùng dạy học:** -Bảng phụ kẻ sẵn nội dung BT1

**III/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS làm các bài tập  - GV chữa bài và nhận xét  **B. Bài mới:**  **1. Giới thiệu:**  Nêu mục tiêu  **2. Quy tắc một số nhân với một tổng**  - GV ghi bảng: 4 x (3 + 5) và chỉ 4 là một số  (3 + 5) là một tổng. Vậy biểu thức 4 x (3 + 5) có dạng tích của một số nhân với một tổng  - GV nêu: 4 x (3 + 5) = 4 x 3 + 4 x 5  \* Vậy khi thực hiện nhân một số vơi một tổng ta làm thế nào?  **3. Luyện tập**  Bài 1:  + Chúng ta phải tính giá trị biểu thức ntn?  - Y/c HS tự làm bài  Bài 2: - Bài tập a yêu cầu chúng ta làm gì?  - GV hướng dẫn cách làm  - Y/c HS tự làm bài  - GV ghi lên bảng biểu thức  38 x 6 + 38 x 4  - GV y/c HS tính giá trị của biểu thức theo 2 cách  Bài 3:- Y/c tính giá trị của 2 biểu thức trong bài  + Giá trị của 2 biểu như thế nào so với nhau?  + Biểu thức thứ nhất và biểu thức thứ 2 có dạng ntn?  **4. Củng cố, dặn dò:**  - GV y/c HS nêu lại tính chất một số nhân với một tổng, một tổng nhân với một số.  - Nhận xét tiết học | - HS thực hiện y/c của GV  - HS lắng nghe  \* Ta có thể lấy số đó nhân với từng số hạng của tổng rồi cộng các kết quả lại với nhau  - BT y/c chúng ta tính giá trị của biểu thức và viết vào ô trống theo mẫu  - HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - HS nghe GV hướng dẫn  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - Bằng nhau  + Một tổng nhân với một số  + Tổng của 2 tích  - HS lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…ba….ngày…24…tháng…11…năm…2020..

**Toán (Tiết 57) : NHÂN MỘT SỐ VỚI MỘT HIỆU**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS

-Biết cách thực hiện phép nhân một số với một hiệu, một hiệu với 1 số

-Biết giải bài toán , tính gt của bt liên quan đến phép nhân một số với một hiệu, một hiệu với 1 số.

- Làm BT1;BT2;BT3

***\*HS CPT làm bài tập 1 và bài tập 2***

**II/ Đồ dùng dạy học:** Bảng phụ kẻ sẵn nội dung BT1, trang 67 SGK

**III/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS làm các bài tập của tiết 55  - GV chữa bài và nhận xét  **B. Bài mới:**  **1. Giới thiệu:**  Nêu mục tiêu  **2. Quy tắc một số nhân với một tổng**  - GV ghi bảng biểu thức 3 x (7 - 5) và nói biểu thức 3 x (7 - 5) có dạng tích của một số nhân với một hiệu  - GV nêu: 3 x (7 - 5) = 3 x 7 - 3 x 5  \* Vậy khi thực hiện nhân một số với một hiệu ta làm thế nào?  - GV y/c HS nêu lại quy tắc một số nhân với một hiệu  **3. Luyện tập**  Bài 1:  + Bài tập y/c chúng ta làm gì?  - Y/c HS tự làm bài  Bài 2:  - GV viết lên bảng: 26 x 9 và y/c HS đọc bài mẫu và suy nghĩ về cách tính nhanh  + Vì sao có thể viết : 26 x 9 = 26 x (10 – 1)  - Y/c HS làm tiếp tục các phần còn lại  - GV nhận xét  Bài 3:  - GV gọi 1 HS đọc đề bài  - Y/c HS làm bài  - GV y/c HS nhận xét 2 cách làm trên và rút ra cách làm thuận tiện  **4. Củng cố, dặn dò:**  - GV y/c HS nêu lại tính chất một số nhân với một hiệu, một hiệu nhân với một số  - GV tổng kết giờ học, chuẩn bị bài sau | - HS thực hiện y/c của GV  - HS lắng nghe  \* Ta có thể lấy số đó nhân với từng số hạng của tổng rồi trừ các kết quả lại với nhau  - BT y/c chúng ta tính giá trị của biểu thức và viết vào ô trống theo mẫu  - HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - Vì : 9 = 10 - 1  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - HS đọc đề  - HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - HS lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…tư….ngày…25…tháng…11…năm…2020……

**Toán ( Tiết 58) : LUYỆN TẬP**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS:

-Vận dụng được tính chất giao hoán, kết hợp của phép nhân, nhân 1 số với 1 tổng(hiệu) trong thực hành tính nhanh.

-Làm BT1(dòng 1); BT2:a,b(dòng 1);

***BT4(chỉ tính chu vi) dành hs khá (Trung)***

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS làm bài tập của tiết 57.  - Chữa bài - nhận xét  **B. Bài mới:**  **1.. Giới thiệu bài:** - Nêu yêu cầu của tiết học  **2. Hướng dẫn luyện tập:**  Bài 1:- GV nêu y/c bài tập sau đó cho HS tự làm bài (có thể GV làm mẫu 1 biểu thức)  - GV nhận xét  Bài 2:- Bài tập y/c chúng ta làm gì?  - GV viết lên bảng biểu thức  13 x 4 x 5  + Hãy tính giá trị của biểu thức bằng cách thuận tiện?  +Theo em trong 2 cách làm trên, cách nào thuận tiện hơn?  - Phần b y/c chúng ta làm gì ?  - GV viết lên bảng biểu thức  145 x 2 + 145 x 98  + Cách làm trên thuận tiện hơn cách chúng ta thực hiện các phép tính nhân trước, phép tính cộng sau ở điểm nào?  - GV y/c HS làm tiếp các phần còn lại của bài  - GV nhận xét - chữa bài  Bài 3:- GV y/c HS áp dụng tính chất nhân một số với một tổng (hoặc 1 hiệu) để thực hiện tính.  - GV chữa bài  Bài 4:- GV gọi HS đọc đề  - GV hd HS tính chu vi.  - Chữa bài  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học, chuẩn bị bài sau | - HS thực hiện y/c của GV  - Nghe giới thiệu bài  - HS áp dụng tính chất nhân một số với một tổng (một hiệu)  - HS thực hiện tính  - 2 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - Tính theo mẫu  - 1 HS lên bảng tính, HS cả lớp làm vào giấy nháp  - 1 HS lên bảng tính  - HS làm bài  - 1 HS đọc đề  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  -Lắng nghe. |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…năm….ngày…26…tháng…11…năm…2020……

**Toán ( Tiết 59) : NHÂN VỚI SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS:

-Biết cách thực hiện nhân với số có 2 chữ số

-Biết giải các bài toán có liên quan đến phép nhân với số có 2 chữ số.

-Làm BT1(a,b,c); BT3

***\*HS CPT làm bài tập 1***

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS làm các bài tập của tiết 58  - GV chữa bài, nhận xét  **B. Bài mới:**  **1. Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu  **2. Phép nhân 36 x 23**  - Viết lên bảng phép nhân 36 x 23  - Y/c HS áp dụng tính chất 1 số nhân với một tổng để tính  - Vậy 36 x 23 bằng bao nhiêu ?  - GV hướng dẫn đặt tính  - Y/c HS nêu lại từng bước nhân  **3. Luyện tập:**  Bài 1:  - BT y/c chúng ta làm gì?  - HS làm tương tự như với phép nhân 36 x 23  - GV chữa bài và y/c HS lần lượt nêu kết quả của từng phép tính nhân  - GV nhận xét  Bài 2:  - BT y/c chúng ta làm gì?  - GV y/c HS làm bài, nhắc HS đặt tính ra giấy nháp  - GV nhận xét  Bài 3:  - GV y/c HS đọc đề bài, sau đó tự làm bài  - GV chữa bài trước lớp  **4. Củng cố, dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học, chuẩn bị bài sau | - 2 HS thực hiện y/c của GV  - Lắng nghe  HS tính:  36 x 23 = 36 x (20 + 3)  = 36 x 20 + 36 x 3  = 828  - 1 HS lên bảng tính, HS cả lớp thực hiện vào giấy nháp  - HS nêu như SGK  - Đặt tính rồi tính  - HS làm bài  - Tính giá trị của biểu thức  45 x a  - 1 HS đọc đề  - HS làm bài.  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…sáu….ngày…27…tháng…11…năm…2020……

**Toán (Tiết 60) : LUYỆN TẬP**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS:

-Thực hiện phép nhân với số có 2 chữ số

-Áp dụng nhân với số có 2 chữ số để giải các bài toán có liên quan

-Làm BT1; BT2(cột 1,2);

***Dành HS khá BT3***

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS HS làm bài tập của tiết 59.  - Chữa bài - nhận xét  **B. Bài mới:**  **1.. Giới thiệu bài:**  - Nêu yêu cầu của tiết học  **2.. Hướng dẫn luyện tập:**  Bài 1:  - GV y/c HS tự đặt tính rồi tính  - GV chữa bài, khi chữa bài y/c 3 HS lên bảng lần lượt nêu cách tính của mình  - GV nhận xét  Bài 2:  - GV kẻ bảng số như bài tập lên bảng.  + Muốn tìm giá trị của biểu thức chứa chữ ta làm thế nào?  - Y/c HS nêu nội dung của từng dòng trong bảng  - GV y/c HS làm tiếp các phần còn lại của bài  Bài 3:  - Gọi HS 1 HS đọc đề bài  - Hd học sinh tìm số lần tim đập theo số giờ hoặc tìm số lần tim đập theo số phút  - GV hd HS tự làm bài  - GV nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học.  - Chuẩn bị bài sau | - 2 HS thực hiện y/c của GV  - Nghe giới thiệu bài  - HS lên bảng làm bài.HS cả lớp làm bài vào vở  - HS nêu cách tính  - Hs trả lời  - HS làm bài  - 1 HS đọc đề  - HS lên bảng làm bài  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Khoa học ( Tiết 24): SƠ ĐỒ VÒNG TUẦN HOÀN CỦA NƯỚC**

**TRONG TỰ NHIÊN**

**I/ Mục tiêu:**Sau bài học HS biết:

- Hoàn thành sở đồ vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên

- Mô tả vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên.

**II/ Đồ dùng dạy học:** Hình trang 48, 49 SGK

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **A.Kiểm tra bài cũ:**  - Y/c HS trả lời các câu hỏi  - Nhận xét câu trả lời của HS  **B. Bài mới:**  **1.Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu bài  **2.Hoạt động:**  ***HĐ1:*** **Vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên**  - Y/c HS quan sát hình minh hoạ trang 48 SGK thảo luận trả lời các câu hỏi:  + Những hình ảnh nào đuợc vẽ trong sơ đồ?  + Sơ đồ trên mô tả hiện tượng gì?  + Hãy mô tả hiện tượng đó?  - GV treo sơ đồ vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên lên bảng và giảng  - GV kết luận (vừa nói vừa chỉ vào sơ đồ vòng tuần hoàn của nước)  ***HĐ2:* Vẽ sơ đồ vòng tuần hoàn của nước trong tn**  - GV giao nhiệm vụ cho HS như y/c ở mục vẽ trang 49 SGK  - HS hoàn thành bài tập y/c trong SGK trang 49  - GV gọi một số HS trình bày sản phẩm của mình trước lớp  - Nhận xét tuyên dương các nhóm vẽ đẹp, đúng, có ý tưởng hay    **3.Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học. Tuyên dương những HS tích cực tham gia xây dựng bài  - Dặn HS về nhà chuẩn bị bài sau | -HS trả lời câu hỏi theo y/c của GV  - Lắng nghe  - Tiến hành hoạt động nhóm  + Quan sát thảo luận và trả lời các câu hỏi. Sau đó một nhóm thảo luận nhanh nhất sẽ lên trình bày trước lớp (vừa trình bày vừa chỉ vào sơ đồ)  . Mây trắng và mây đen  . Mưa từ đám mây đen rơi xuống  . Các mũi tên  . …  Bay hơi, ngưng tụ mưa của nước  - Bổ sung, nhận xét  - Lắng nghe  - HS làm việc  - HS tự hoàn thành bài tập của mình  - HS lên trình bày sản phẩm của mình  -Lắng nghe. |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Địa lý ( Tiết 12) : ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**

**I/ Mục tiêu:** Học xong bài này HS biết:

- Nêu được một số đặc điểm tiêu biểu về địa hình, sông ngòi của đồng bằng Bắc Bộ:

- Nhận biết được vị trí của đồng bằng Bắc Bộ trên bản đồ(lược đồ) tự nhiên Việt Nam.

- Chỉ một số sông chính trên trên bản đồ(lược đồ): sông Hồng, sông Thái Bình.

**II/ Đồ dùng dạy học:**- Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **A.Kiểm tra bài cũ**  - GV nhận xét  **B .Bài mới:**  ***HĐ1:*** **Vị trí và hình dạng của ĐBBB**  - GV treo bản đồ địa lí tự nhiên VN và y/c HS chú ý bản đồ  - GV y/c HS lên bảng chỉ vị trí của ĐBBB trên bản đồ  ***HĐ2:*** **Sự hình thành, diện tích, địa hình ĐBBB**  + ĐBBB do phù sa những sông nào bồi đắp nên?  + ĐBBB có diện tích lớn thứ mấy trong các ĐB ở nước ta?  + Địa hình của ĐB có đặc điểm gì?  - HS Y/c mỗi nhóm đại diện trả lời các câu hỏi, các nhóm khác lắng nghe bổ sung  - GV lắng nghe, khen ngợi những HS trả lời tốt  ***HĐ3:*** **Tìm hiểu sông ngòi ở ĐBBB**  - Treo bản đồ/ lược đồ ĐBBB trên bảng và y/c HS quan sát  + Tại sao lại có tên là sông Hồng?  + Khi mưa nhiều, nước sông ngòi, hồ, ao thường ntn?  + Mùa mưa của ĐBBB trùng với mùa nào trong năm?  + Vào mùa mưa các sông ở đây ntn?  ***HĐ4****:***Hệ thống đê ngăn lũ ở ĐBBB**  - Y/c HS làm việc cặp đôi và trả lời câu hỏi:  + Người dân ĐBBB đắp đê ven sông để làm gì?  + Hệ thống đê ở ĐBBB có đặc điểm gì?  + Ngoài việc đắp đê, người dân còn làm gì để sử dụng nước các con sông cho sản xuất ?  - Y/c HS trình bày kết quả  **\*GV chốt:** Ở ĐBBB, mùa hạ là mùa mưa nhiều, khiến nước sông dâng cao thường gây ngập lụt. Để ngăn chặn lụt người ta đã đắp đê dọc 2 bên bờ sông  **3.Củng cố, dặn dò:**  - GV nhận xét, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài mới | - HS thực hiện y/c của GV  - HS quan sát bản đồ  - 1 HS lên bảng  - Sông Hồng và sông Thái Bình  - Thứ 2  - HS quan sát  -Sông có nhiều phù sa cho nên nước quanh năm có màu đỏ  + HS tự tả lời  - HS thảo luận từng cặp đôi và trả lời các câu hỏi    -HS đọc phần ghi nhớ trong SGK  -Lắng nghe. |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Khoa học ( Tiết 24) : NƯỚC CẦN CHO SỰ SỐNG**

**I/ Mục tiêu:** Sau bài học, HS biết:

+ Nước giúp cơ thể hấp thu được những chất dinh dưỡng hoà tan lấy từ thức ăn và tạo thành các chất cần cho sự sống của sinh vật. Nước giúp thải các chất thừa, chất độc hại.

+ Nước sử dụng trong cuộc sống hằng ngày, trong sản xuất nông nghiệp, công nghiệp.

**II/ Đồ dùng dạy học:**Hình trang 50, 51 SGK

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS lên bảng kiểm tra bài cũ  **B. Bài mới:**  **1.Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu  **2.Hoạt động:**  ***HĐ1 :* Vai trò của nước đối với sự sống của con người**  - Chia lớp thành 3 nhóm.  + Điều gì xảy ra nếu cuộc sống của con người thiếu nước?  + Điều gì sẽ xảy ra khi cây cối thiếu nước ?  + Nếu không có nước thì động vật sẽ ra sao ?  - Gọi 2 HS đọc mục *bạn cần biết* trang 50  ***HĐ2:* Vai trò của nước trong một số hoạt động của con người**  + Trong cuộc sống hằng ngày con người cần nước vào những việc gì?  - GV ghi nhanh ccác ý kiến không trùng lập trên bảng  + Nhu cầu sử dụng nước của con người chia ra làm 3 loại đó là những loại nào?  - Y/c HS sắp xếp các dẫn chứng sử dụng nước của con người vào cùng nhóm  + Gọi 2 HS đọc mục bạn cần biết trang 51 SGK  **3.Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học, tuyên dương những HS hăng hái xây dựng bài.  - Dặn HS về nhà học mục *Bạn cần biết* | - HS trả lời câu hỏi cô.  - Lắng nghe  -Tiến hành thảo luận nhóm  -Trình bày  - HS đọc to trước lớp  - Hoạt động cá nhân  - HS nối tiếp nhau trả lời  - HS tự sắp xếp vào giấy nháp  + HS đọc to trước lớp  -Lắng nghe. |